

THÔNG BÁO CÔNG KHAI
QUYẾT TOÁN THU - CHI QUỸ NGOẠI NGÂN SÁCH
HỌC KỲ II: NĂM HỌC 2021-2022

DVT: đồng

ST	T	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
		Tổng tồn các khoản thu, chi học kỳ I năm học 2021-2022	43.366.000	
		chuyển sang		
1		Tiền nước uống	2.610.000	
2		Tiền học thêm	4.222.400	
3		Tiền xe đạp	1.052.000	
4		Tiền xã hội hóa năm học 2020-2021	35.481.600	
I		Tổng thu học kỳ II năm học 2021-2022	121.250.000	
1		BHYT học sinh		
2		Tiền nước uống	17.000.000	
3		Tiền học thêm	94.050.000	
4		Tiền xe đạp	10.200.000	
5		Tiền xã hội hóa		
II		Tổng số tiền đã chi đến học kỳ II năm học 2021-2022		
1		BHYT học sinh	-	
1		Tiền nước uống	19.610.000	
		-Trà đơn vị cung cấp nước uống 398 bình x 22.000đ	8.756.000	
		- Mua ca, giá nước (bò sung)		
		- Mua cốc uống nước: 1 cái x 4.000đ	4.000	
		-Trà lại HS : khối 9: 96 hs khối 9 x 7.000đ; khối 6,7,8: 316 hs x 10.000đ	10.250.000	
		- Trả tiền khuôn nước T3,4,5 tháng x 200.000đ	600.000	
2		Tiền học thêm	98.272.400	
		-Chi giáo viên dạy	65.856.000	
		-Chi BGH quản lý	11.217.700	
		-Chi GVCN quản lý lớp học	6.196.000	

Lê Thị Hạnh



Người lập

Nguyễn Hoàng Kim Thanh



Thủ trưởng

Ngày 15 tháng 08 năm 2022

-Chi nước uống	2.826.115	
-Tiền điện, nước sinh hoạt	3.177.425	
-Chi sửa chữa, đầu tư cơ sở vật chất	5.105.000	
- Chi các hoạt động trong nhà trường		
- Tiền vệ sinh, trông xe	366.000	
-Chi nộp thuế	3.528.160	
3		
Tiền xã hội hóa	-	
Tiền làm rèm 3D khu lớp học		
4		
Tiền xe đạp	11.252.000	
-Chi tiền trông xe đạp	3.677.250	
-Chi tiền làm vệ xe, khăn, phần	477.000	
-Chi trả lại học sinh: 23hs khối9 x 15.000đ ; 139hs khối6,7,8 x22.000đ	5.437.500	
- Chi quản lý xe đạp	314.000	
- Chi tiền nộp thuế	1.346.250	
III		
Tổng số tiền còn dư chuyển sang năm sau	35.481.600	
1		
Tiền nước uống	-	
2		
Tiền học thêm	-	
3		
Tiền xe đạp	-	
4		
Tiền xã hội hóa	35.481.600	
Tiền gửi ở kho bạc		